

**GIẤY PHÉP
KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp phép tài nguyên nước.

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất và hồ sơ gửi kèm của Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 576/TTr-STNMT ngày 14/7/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát, tại địa chỉ số 07 Trần Anh Tông, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau:

- Mục đích khai thác, sử dụng nước: phục vụ nước sinh hoạt và sản xuất cho Nhà máy Chung cất và sản xuất rượu Bàu đá chất lượng cao.
- Vị trí công trình khai thác nước: thôn Cù Lâm, xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn.
- Tầng chứa nước khai thác: pleistocen.
- Tổng số giếng khai thác: 02 (hai) giếng khoan.
- Tổng lượng nước khai thác: 120 m³/ngày đêm.
- Thời hạn khai thác: 10 (mười) năm.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số giếng khoan cụ thể tại bảng sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ (VN2000, múi chiếu 6 độ)		Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Lưu lượng (m ³ /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất (m)
	X(m)	Y(m)	Từ	Đến				
G1	288.046	1.536.696	8.0	24.0	60	8	4,71	7,00
G2	288.127	1.536.680	8.0	24,0	60	8	4,97	9,72

Điều 2. Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát có trách nhiệm:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được UBND tỉnh đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác; trám lấp các giếng không khai thác, sử dụng theo quy định.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực khai thác, sử dụng nước theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định.

8. Nếu Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát còn nhu cầu tiếp tục khai thác nước dưới đất sau khi hết hạn khai thác thì phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép theo quy định ba tháng trước khi Giấy phép hết hạn.

Điều 3. Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Chủ tịch UBND xã Nhơn Lộc, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Tấn Phát và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục thuế Bình Định;
- Cục quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT. K4.

